

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 7/2020/TLST-KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T

Địa chỉ: Số Tòa nhà T - số 57, đường K, phường Đ, quận K, Thành phố N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tự N; địa chỉ: số 1135/17/8/19A đường P, phường T, Quận B, Thành phố H.

(Văn bản ủy quyền số 500/2019/GUQ-TPB.LC ngày 23 tháng 10 năm 2019)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thép Q

Địa chỉ: Số 27, đường CN13, phường S, quận K, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lưu Thị Thùy D - Chức danh: Giám đốc; Địa chỉ: MP35/21, đường H, phường N, Quận M, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về nghĩa vụ và phương thức thanh toán:*

Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại thép Q có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần T số tiền nợ tính đến ngày 23/11/2020 là 3.459.045.616 đồng *(Ba tỉ bốn trăm năm mươi chín triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm mười sáu đồng)*, cụ thể:

- Đối với Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 518/2018/HDTD/SGN/01 ngày 17/12/2018: 3.186.168.689 đồng *(Ba tỉ một trăm tám mươi sáu triệu một trăm sáu*

mười tám nghìn sáu trăm tám mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 2.469.599.644 đồng, nợ lãi 716.569.045 đồng.

- Đối với Thẻ tín dụng quốc tế theo Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 24/12/2018: 69.133.669 đồng (Sáu mươi chín triệu một trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng).

- Đối với Hợp đồng cho vay kèm thế chấp xe ô tô số 147/2019/HDTD/SGN/01 ngày 16/4/2019: 203.743.258 đồng (Hai trăm lẻ ba triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm năm mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 148.632.385 đồng, nợ lãi 55.110.873 đồng.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong thời hạn 30 (hạn cuối ngày 23/12/2020).

Kể từ ngày 24/11/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại thép Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

** Về xử lý tài sản thế chấp:*

Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong theo Hợp đồng cho vay kèm thế chấp xe ô tô số 147/2019/HDTD/SGN/01 ngày 16/4/2019 nên Tòa án không đề cập.

** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

Số tiền 50.590.456 đồng (Năm mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn bốn trăm năm mươi sáu đồng) do Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại thép Q tự nguyện chịu.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 49.013.260 đồng (Bốn mươi chín triệu không trăm mười ba nghìn hai trăm sáu mươi đồng) theo Biên lai thu số 0020365 ngày 30/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K cho Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong.

** Địa điểm thi hành:*

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố H;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Thùy Trang